

Ngày 31/12/2025	24,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.4%	6.0%	31.6%

	2025	
ROE	0.1%	+/- YoY ▲ 12.8%

	Q4/25		
DT thuần	2,395	QoQ ▲ 354 ▲ 17.3%	YoY ▼ 1,473 ▼ 38.1%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	7,443	YoY ▼ 6,893 ▼ 48.1%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	515	QoQ ▲ 115 ▲ 28.9%	YoY ▲ 134 ▲ 35.3%
	tỷ VNĐ		

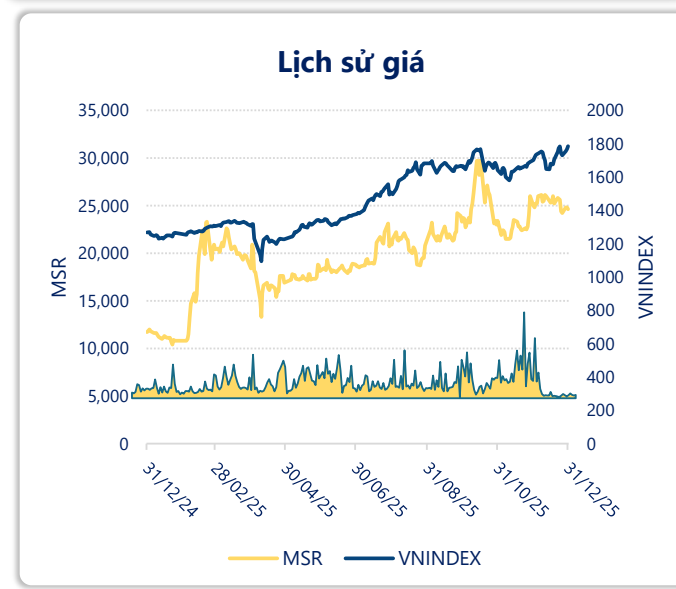
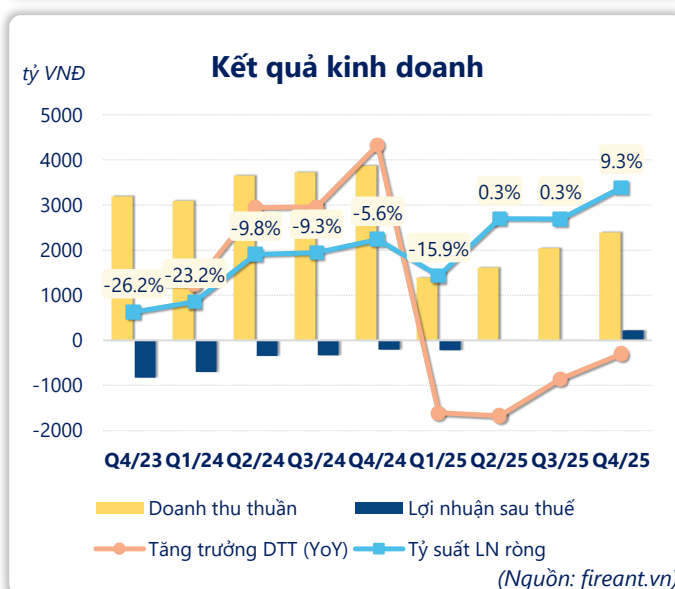
	2025	
LN gộp	1,460	YoY ▲ 567 ▲ 63.5%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	232	QoQ ▲ 219 ▲ 1739%	YoY ▼ 955 ▼ 80.5%
	tỷ VNĐ		

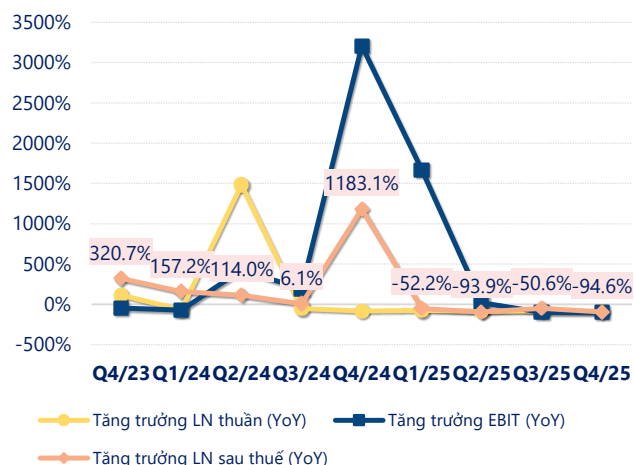
	2025	
LN thuần	128	YoY ▲ 386 ▲ 150%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	222	QoQ ▲ 217 ▲ 4212%	YoY ▲ 428 ▲ 208%
	tỷ VNĐ		

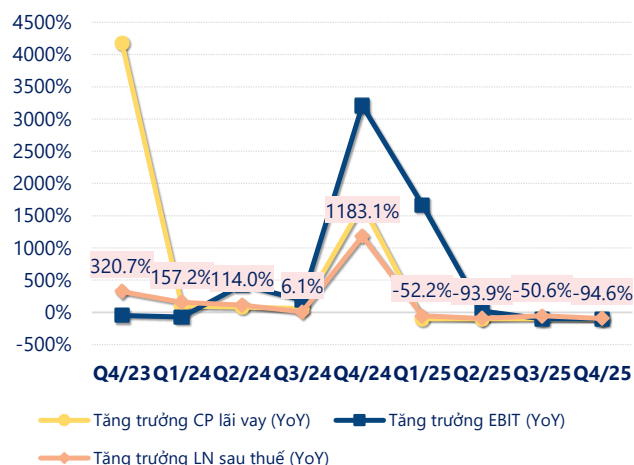
	2025	
LN sau thuế	11.3	YoY ▲ 1,598 ▲ 101%
	tỷ VNĐ	



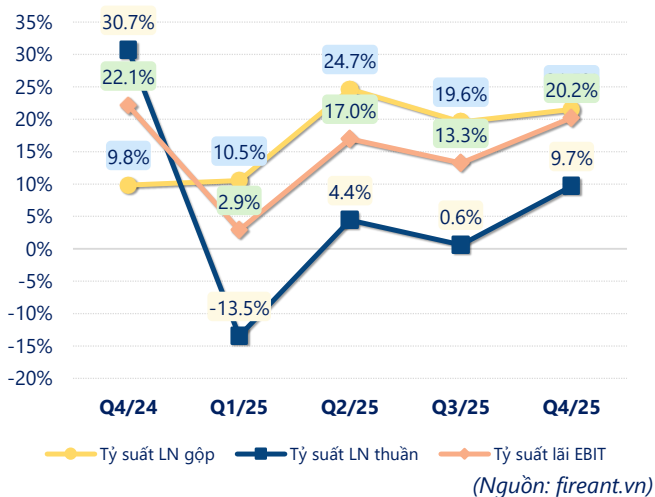
Tăng trưởng lợi nhuận



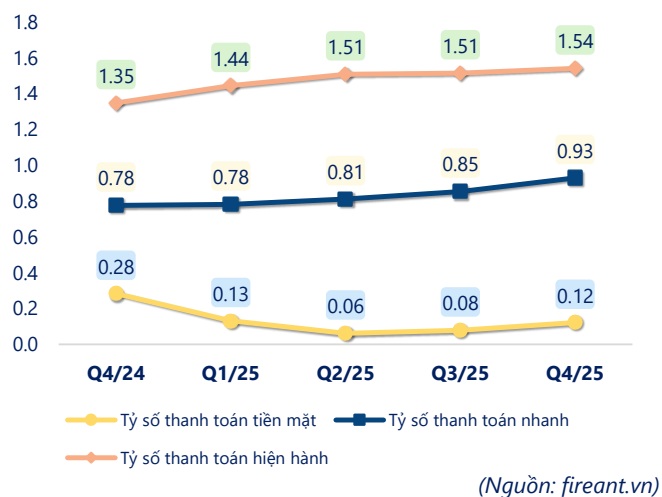
Tăng trưởng chi phí



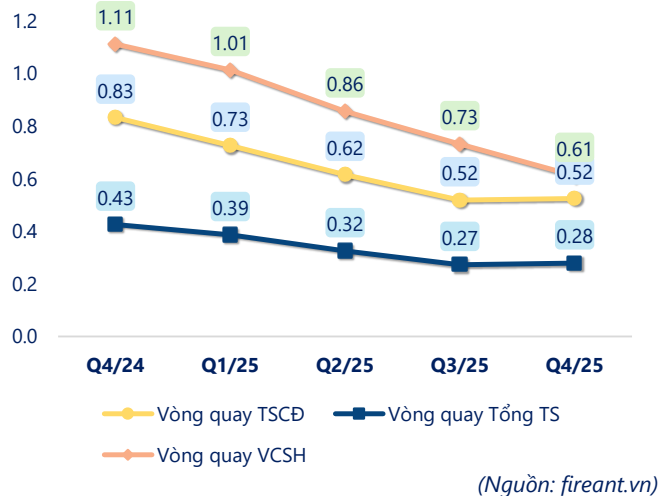
Tỷ suất lợi nhuận



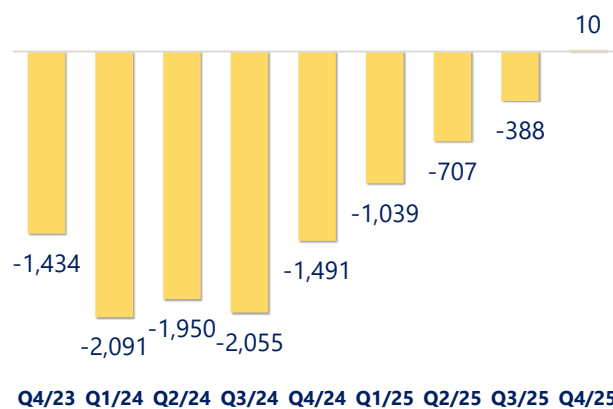
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,395	3,868	-38.1%	7,443	14,336	-48.1%
Giá vốn hàng bán	1,879	3,487	-46.1%	5,983	13,444	-55.5%
Lợi nhuận gộp	515	381	35.3%	1,460	893	63.5%
Doanh thu HĐTC	49.1	1,595	-96.9%	184	1,917	-90.4%
Chi phí TC	293	602	-51.4%	1,253	2,284	-45.1%
Chi phí lãi vay	251	322	-22.1%	1,020	1,372	-25.6%
LN trong công ty LKLD	0	14.2	-100%	0	30.3	-100%
Chi phí bán hàng	27.7	98.8	-72.0%	99.2	362	-72.6%
Chi phí QLDN	12.5	101	-87.6%	163	452	-63.9%
LN thuần từ HĐKD	232	1,187	-80.5%	128	-258	150%
Lợi nhuận khác	1.49	-654	100%	-79.1	-675	88.3%
LN trước thuế	233	533	-56.2%	48.9	-934	105%
Lợi nhuận sau thuế	222	-206	208%	11.3	-1,587	101%
LNST của CĐ cty mẹ	222	-216	203%	11.3	-1,638	101%

(Nguồn: fireant.vn)

